

TỜ TRÌNH
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG 2012 – 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam được bổ sung sửa đổi lần thứ hai đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/10/2009;
- Căn cứ Báo cáo tình hình hoạt động – kết quả SXKD giai đoạn 2007-2012 và các nghiên cứu thị trường; dự báo thị trường giai đoạn 2012-2016;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông định hướng phát triển hoạt động giai đoạn 2012-2016 của Cty CP Kho vận Miền Nam Sotrans như sau:

- **Tầm nhìn:** TOP 5 tại Việt nam, từng bước vươn ra Châu Á.
- **Mục tiêu:** “5 x 2” – Tăng gấp đôi LN. Tăng gấp đôi diện tích Kho bãi.
- **Định hướng chiến lược:** Tập trung tối đa phát triển hệ thống Kho bãi. Kiện toàn cơ cấu tổ chức & đào tạo nguồn nhân lực. Hoàn thiện các quy trình nâng cao hiệu quả hoạt động.

1. *Đối với hệ thống kinh doanh hiện hữu:*

- Tăng trung bình 6% doanh thu và 8% lợi nhuận hàng năm
- Tập trung kiện toàn cơ cấu tổ chức và phát triển nguồn nhân lực
- Hoàn thiện các quy trình cung cấp dịch vụ
- Tăng cường quản lý chi phí và công nợ.

2. *Đối với đầu tư phát triển:*

Với mục tiêu tăng gấp đôi diện tích/thị phần tại khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam, dự kiến đầu tư mở rộng hệ thống kho bãi tại các khu vực sau:

Khu Vực	Hình thức Đầu tư	Diện Tích (m²)
Phú Mỹ, BRVT	Thuê dài hạn	100.000
TP HCM	Hợp tác, thuê ngoài	20.000
Bình Dương	Hợp tác, thuê ngoài	20.000
Đồng Nai	Hợp tác, thuê ngoài	20.000
Khác	Hợp tác, thuê ngoài	20.000
Tổng cộng		180.000

Căn cứ định hướng này, hàng năm Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư đối với từng dự án trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng Cổ đông xem xét quyết định.

3. Thực hiện định hướng chiến lược trong năm 2012

Căn cứ các nghiên cứu thị trường và nhu cầu thực tế, Công ty dự kiến đầu tư mở rộng hệ thống Kho bãi tại khu vực Phú mỹ, Bà Rịa Vũng tàu giai đoạn 1 như sau:

- *Tổng diện tích:* 82.000m²
- *Thời gian đầu tư:* 45 năm
- *Tổng mức đầu tư:* 194,875,212,336 VNĐ
- *Nguồn vốn:* vốn tự có là **99,775,941,576 VNĐ** tương đương 49,32% và vốn vay là **47,512,982,536 VNĐ** tương đương 23,48% còn lại là vốn phát hành.
- *Các chỉ số tài chính (cho 20 năm):*
 - + NPV: 63.7 tỷ
 - + IRR: 21.1%
 - + Thời gian hoàn vốn: 11,37 năm

Kế hoạch tài chính rút gọn giai đoạn 2012-2017:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2012	2013	2014	2015	2016	2017
1	Vốn điều lệ (bình quân) *	Đồng	85,984,233,333	113,106,530,000	113,106,530,000	113,106,530,000	113,106,530,000	113,106,530,000
2	Tổng doanh thu	"	650,000,000,000	705,848,000,000	773,432,000,000	828,138,800,000	881,287,833,920	935,658,657,440
3	Doanh thu thuần	"	650,000,000,000	705,848,000,000	773,432,000,000	828,138,800,000	881,287,833,920	935,658,657,440
4	Tổng chi phí	"	617,500,000,000	665,837,962,184	723,707,111,537	767,722,657,266	809,385,335,162	856,870,969,361
5	Lợi nhuận trước thuế	"	32,500,000,000	40,010,037,816	49,724,888,463	60,416,142,734	71,902,498,758	78,787,688,079
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"	8,125,000,000	10,002,509,454	12,431,222,116	15,104,035,684	17,975,624,690	19,696,922,020
7	Lợi nhuận sau thuế	"	24,375,000,000	30,007,528,362	37,293,666,347	45,312,107,051	53,926,874,069	59,090,766,059
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế (A)	"	24,375,000,000	30,007,528,362	37,293,666,347	45,312,107,051	53,926,874,069	59,090,766,059
	- Quỹ dự phòng tài chính=10%(A -cổ tức)	"	717,815,333	512,409,176	1,014,809,915	1,590,440,925	2,225,704,567	2,515,880,706
	-Trả cổ tức:	"						
	+Tỷ lệ cổ tức/mệnh giá	%	20%	22%	24%	26%	28%	30%
	+ Số tiền trả cổ tức	Đồng	17,196,846,667	24,883,436,600	27,145,567,200	29,407,697,800	31,669,828,400	33,931,959,000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi = 30% (A-cổ tức) <= 10%LNTT	"	2,153,446,000	1,537,227,529	3,044,429,744	4,771,322,775	6,677,113,701	7,547,642,118
	-Thưởng Ban điều hành công ty		215,344,600	153,722,753	304,442,974	477,132,278	667,711,370	754,764,212
	+ Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận= 3%(A - cổ tức)	"	215,344,600	153,722,753	304,442,974	477,132,278	667,711,370	754,764,212
	+ Vượt lợi nhuận = 20%(LNTT thực hiện - LNTT kế hoạch - LN khác từ thanh lý tài sản, bất động sản)	"	-	-	-	-	-	-
	- Thù lao HĐQT, BKS	"	609,375,000	750,188,209	932,341,659	1,132,802,676	1,348,171,852	1,477,269,151
	+ Thù lao HĐQT = 2,0%A	"	487,500,000	600,150,567	745,873,327	906,242,141	1,078,537,481	1,181,815,321
	+ Thù lao BKS = 0,5%A	"	121,875,000	150,037,642	186,468,332	226,560,535	269,634,370	295,453,830

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	2012	2013	2014	2015	2016	2017
	- Trích quỹ xã hội từ thiện	"	200,000,000	200,000,000	200,000,000	200,000,000	200,000,000	200,000,000
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% A)	"	1,218,750,000	1,500,376,418	1,864,683,317	2,265,605,353	2,696,343,703	2,954,538,303
	- Lợi nhuận sau thuế còn lại bổ sung quỹ đầu tư phát triển	"	2,063,422,400	470,167,677	2,787,391,538	5,467,105,244	8,442,000,476	9,708,712,569
9	Số lao động bình quân	Người	387	417	422	425	426	426
10	Tổng quỹ lương được trích=59%(Tổng thu - chi phí trước lương)	Đồng	46,768,292,683	51,116,450,328	56,211,946,197	61,119,153,224	66,067,246,974	71,316,066,836

- Ghi chú:
- Năm 2012 phát hành tăng vốn điều lệ lên 113,106,530,000 đ nhưng vào cuối tháng 12 nên chỉ tính 1 tháng.
- Kính trình Đại hội đồng xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- Cổ đông.
- Lưu VT-TH.

